

Số: 19/2021/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở  
hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền  
địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản  
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;  
Căn cứ Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú;  
Xét Tờ trình số 231 /TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của UBND  
tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-BPC ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Ban Pháp  
chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại  
chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú  
tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Công dân Việt Nam sinh sống trên địa bàn tỉnh Sơn La có nhu cầu đăng  
ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ.

b) Chủ sở hữu hợp pháp của nhà cho thuê, mượn, ở nhờ.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ.

3. Diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh là 08 m<sup>2</sup> sàn/người.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

### **Nơi nhận**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Bộ Công an; Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND; UBND; Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thành phố;
- Đảng ủy; HĐND, UBND, Ban công tác mặt trận xã, phường, thị trấn;
- Các Trung tâm: Thông tin; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, PC, CT HĐND, Hương.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thái Hưng**